

TP.HCM, ngày 01 tháng 04 năm 2024

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

CÔNG TY CỔ PHẦN XE KHÁCH PHƯƠNG TRANG - FUTA BUS LINES

**LỄ KHAI TRƯƠNG 11 TUYẾN XE BUÝT CÓ TRỢ GIÁ HOẠT ĐỘNG
TRÊN ĐỊA BÀN TP.HCM**

Kính gửi: Cơ quan truyền thông và Báo đài

Ngày 01/04/2024, Sở Giao Thông Vận Tải TP. Hồ Chí Minh phối hợp cùng Công ty Cổ phần xe khách Phương Trang - FUTA Bus Lines chính thức đưa vào khai thác 11 tuyến xe buýt có trợ giá hoạt động trên địa bàn TP.HCM.

Cụ thể kể từ ngày **01/04/2024** các tuyến xe buýt hoạt động trên địa bàn TP.HCM gồm:

- Mã số tuyến 68: Bến xe buýt Chợ Lớn – ĐH Tài Chính Marketing;
- Mã số tuyến 102: Bến xe buýt Sài Gòn – Nguyễn Văn Linh – Bến xe Miền Tây;
- Mã số tuyến 29: Phà Cát Lái – Chợ nông sản Thủ Đức Phú;
- Mã số tuyến 57: Chợ Phước Bình – Trường THPT Hiệp Bình;
- Mã số tuyến 99: Chợ Thạnh Mỹ Lợi – Đại học Quốc Gia;
- Mã số tuyến 141: Khu du lịch BCR - Long Trường - Khu chế xuất Linh Trung II;
- Mã số tuyến 16: Bến xe buýt Chợ Lớn – Bến xe buýt Tân Phú;
- Mã số tuyến 41: Bến xe Miền Tây – Ngã tư Bốn xã – Bến xe An Sương;
- Mã số tuyến 61: Bến xe buýt Chợ Lớn - Khu công nghiệp Lê Minh Xuân;
- Mã số tuyến 73: Chợ Bình Chánh – Khu công nghiệp Lê Minh Xuân;
- Mã số tuyến 151: Bến xe Miền Tây - Bến xe An Sương; chính thức đi vào hoạt động.

Việc đưa vào khai thác, vận hành 11 tuyến xe buýt có trợ giá nói trên đưa đến cho người dân đi lại trong nội thành Thành phố Hồ Chí Minh có thêm sự chọn lựa dịch vụ vận chuyển có chất lượng cao, mang tới diện mạo mới cho giao thông công cộng, góp phần tạo thói quen sử dụng phương tiện công cộng của người dân, hạn chế phương tiện cá nhân, giải quyết ùn tắc giao thông và giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Toàn bộ xe buýt đưa vào hoạt động vận hành khai thác 11 tuyến trên địa bàn TP.HCM của Công Ty Phương Trang được đầu tư hệ thống xe buýt mới 100% là xe đời mới B55 Golden Dragon.

Ngoài ra, 11 tuyến xe buýt kể trên đều miễn tiền vé cho hành Khách là trẻ em cao từ 1,3 mét trở xuống, thương binh, bệnh binh (có xuất trình thẻ thương binh, bệnh binh), người khuyết tật (có xuất trình thẻ đi xe buýt miễn phí), người cao tuổi (có xuất trình giấy tờ chứng minh từ đủ 70 tuổi trở lên) và người có thể đi xe buýt miễn phí do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Thông tin về thông số hoạt động của các tuyến xe buýt như sau:

I. TUYẾN BẾN XE BUÝT CHỢ LỚN – ĐH TÀI CHÍNH MARKETING (MST: 68)

1. Đặc điểm tuyến:

- Tên tuyến: **Bến xe buýt Chợ Lớn – ĐH Tài Chính Marketing**, Mã số tuyến: **68**.
- Điểm đầu: **Bến xe buýt Chợ Lớn (Bến B)**
- Điểm cuối: **ĐH Tài Chính Marketing**
- Cự ly vận chuyên: 19.8 km.
- Số chuyến xe trong ngày: 108 chuyến/ngày

2. Biểu đồ chạy xe:

Stt	Các chỉ tiêu khai thác	Đơn vị tính	Thông số đề xuất
1	Tổng số chuyến xe hoạt động trong ngày	Chuyến/ngày	108
2	Thời gian hoạt động trong ngày	Giờ	
2.1	- Bến xe buýt Chợ Lớn (Bến B)		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		05 giờ 00
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		19 giờ 00
2.2	-Bãi đậu xe Trường ĐH Tài Chính Marketing		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		05 giờ 00
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		19 giờ 00
3	Số xe hoạt động theo biểu đồ chạy xe		Xe/ngày
4	Thời gian hành trình 01 chuyến xe	Phút/chuyến	65

3. Lộ trình tuyến:

- Lượt đi: Bến xe buýt Chợ Lớn (Bến B) – đường Lê Quang Sung – đường Nguyễn Thị Nhỏ – đường Hồng Bàng – đường An Dương Vương – đường Nguyễn Tri Phương – đường Nguyễn Trãi – đường Nguyễn Biểu – Cầu Chữ Y – đường Dạ Nam – đường Phạm Thế Hiển – đường Trần Xuân Soạn – đường Lê Văn Lương – đường số 15 – đường Nguyễn Hữu Thọ – Trường Đại học Tôn Đức Thắng – đường Nguyễn Hữu Thọ – đường Nguyễn Văn Linh – đường Nguyễn Đức Cảnh – đường Trần Văn Trà – đường Nguyễn Lương Bằng – đường Nguyễn Văn Linh – Cầu Đa Khoa – đường Nguyễn Thị Thập – đường Huỳnh Tấn Phát – đường Nguyễn Văn Linh – Quay đầu dưới chân cầu Tân Thuận 2 – đường số 13 – Bãi đậu xe Trường Đại học Tài chính Marketing.

- Lượt về: Bãi đậu xe Trường Đại học Tài chính Marketing – đường số 13 – Quay đầu dưới chân cầu Tân Thuận 2 – đường Nguyễn Văn Linh – (quay đầu) – đường Nguyễn Văn Linh – đường Huỳnh Tấn Phát – đường Nguyễn Thị Thập – Cầu Đa Khoa – đường Nguyễn Văn Linh – đường Nguyễn Lương Bằng – đường Trần Văn Trà – đường Nguyễn Đức Cảnh – đường Nguyễn Văn Linh – đường Nguyễn Hữu Thọ – Trường Đại học Tôn Đức Thắng – đường Nguyễn Hữu Thọ – đường số 15 – đường Lê Văn Lương – đường Trần Xuân Soạn – đường Phạm Thế Hiển – đường Dạ Nam – Cầu Chữ Y – đường Nguyễn Biểu – đường Nguyễn Trãi – đường Nguyễn Tri Phương – đường Hồng Bàng – đường Xóm Vôi – Bến xe buýt Chợ Lớn (Bến B).

4. Số lượng, chủng loại của xe khai thác trên tuyến:

- Tổng số xe cần thiết: 13 chiếc.
- Sức chứa: 55 chỗ (bao gồm số chỗ đứng và ngồi).
- Số cửa cho hành khách lên, xuống xe: 2 cửa.
- Nhãn hiệu: Golden Dragon.
- Năm sản xuất: 2022
- Màu sơn: xanh dương

5. Giá vé:

4.1. Giá vé lượt suốt tuyến: **6.000** đồng/HK.

4.2. Giá vé tập: **4.500** đồng (135.000đ/tập 30 vé)

4.3. Giá vé lượt dành cho học sinh, sinh viên: **5.000** đồng/HK.

II. TUYỂN BẾN XE BUÝT SÀI GÒN – NGUYỄN VĂN LINH – BẾN XE MIỀN TÂY (MST: 102)

1. Đặc điểm tuyến:

- Tên tuyến: **Bến xe buýt Sài Gòn – Nguyễn Văn Linh – Bến xe Miền Tây**, Mã số tuyến: **102**.
- Điểm đầu: **Bến xe buýt Sài Gòn**
- Điểm cuối: **Bến xe Miền Tây**
- cự ly vận chuyển: 32.72 km.
- Số chuyến xe trong ngày: 116 chuyến/ngày

2. Biểu đồ chạy xe:

Stt	Các chỉ tiêu khai thác	Đơn vị tính	Thông số đề xuất
1	Tổng số chuyến xe hoạt động trong ngày	Chuyến/ngày	116
2	Thời gian hoạt động trong ngày	Giờ	
2.1	- Bến xe buýt Sài Gòn		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		05 giờ 00
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		19 giờ 00
2.2	- Bến xe Miền Tây		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		04 giờ 45
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		19 giờ 00
3	Số xe hoạt động theo biểu đồ chạy xe		Xe/ngày
4	Thời gian hành trình 01 chuyến xe	Phút/chuyến	80

3. Lộ trình tuyến:

- Lướt đi: Bến xe buýt Sài Gòn - Đường Phạm Ngũ Lão - Đường Nguyễn Thái Học - Đường Trần Hưng Đạo - Đường Hàm Nghi – Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa - Đường Nguyễn Thái Bình - Đường Calmette - Cầu Calmette - Đường Đoàn Văn Bơ - Đường Hoàng Diệu - Đường Nguyễn Tất Thành - Cầu Tân Thuận 2 - rẽ trái - Đường Nguyễn Văn Linh - Đường vào TTTM Bình Điền - TTTM Bình Điền - quay đầu - Đường Nguyễn Văn Linh - Quốc lộ 1A - Đường Kinh Dương Vương - Bến xe Miền Tây.

- Lướt về: Bến xe Miền Tây - Đường Kinh Dương Vương - Quốc lộ 1A - Đường Nguyễn Văn Linh - Đường vào TTTM Bình Điền - TTTM Bình Điền - (quay đầu) - Đường Nguyễn Văn Linh - Cầu Tân Thuận 2 - Đường Nguyễn Tất Thành - Đường Hoàng Diệu - Đường Đoàn Văn Bơ - cầu Calmette - nhánh rẽ phải trên cầu Calmette - Đường Pasteur - Đường Hàm Nghi - đường Lê Lai - Bến xe buýt Sài Gòn.

4. Số lượng, chủng loại của xe khai thác trên tuyến:

- Tổng số xe cần thiết: 16 chiếc.
- Sức chứa: 55 chỗ (bao gồm số chỗ đứng và ngồi).
- Số cửa cho hành khách lên, xuống xe: 2 cửa.
- Nhãn hiệu: Golden Dragon

- Năm sản xuất: 2022.
- Màu sơn: xanh dương

5. Giá vé:

- 4.1. Giá vé lượt suốt tuyến: **7.000**đồng/HK.
- 4.2. Giá vé tập:**5.250** đồng (157.500đ/tập 30 vé)
- 4.3. Giá vé lượt dành cho học sinh, sinh viên: **3.000** đồng/HK.

III. TUYỂN PHÀ CÁT LÁI – CHỢ NÔNG SẢN THỦ ĐỨC (MST: 29)

1. Đặc điểm tuyến:

- Tên tuyến: **PHÀ CÁT LÁI – CHỢ NÔNG SẢN THỦ ĐỨC**, Mã số tuyến: **29**.
- Điểm đầu: **Phà Cát Lái**
- Điểm cuối: **Chợ Nông Sản Thủ Đức**
- Cự ly vận chuyển: 20.75 km.
- Số chuyến xe trong ngày: 162 chuyến/ngày

2. Biểu đồ chạy xe:

Stt	Các chỉ tiêu khai thác	Đơn vị tính	Thông số đề xuất
1	Tổng số chuyến xe hoạt động trong ngày	Chuyến/ngày	162
2	Thời gian hoạt động trong ngày	Giờ	
2.1	- Phà Cát Lái		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		05 giờ 00
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		19 giờ 30
2.2	- Chợ Nông Sản Thủ Đức		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		05 giờ 00
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		19 giờ 30
3	Số xe hoạt động theo biểu đồ chạy xe		Xe/ngày
4	Thời gian hành trình 01 chuyến xe	Phút/chuyến	70

3. Lộ trình tuyến:

- Lượt đi: Bãi đậu xe trên đường A - (rẽ trái) - Đường Nguyễn Thị Định - (cầu Mỹ Thủy 1) - Đường Nguyễn Thị Định - Đường Lê Văn Thịnh - Đường Nguyễn Duy Trinh - Đường Đỗ Xuân Hợp - Đường Liên phường - đường D6- Đường D3 - Đường Đỗ Xuân Hợp - (ngã 4 Bình Thái) - Đường Nguyễn Văn Bá - Đường Đặng Văn Bi - Đường Võ Văn Ngân - Đường Tô Ngọc Vân - Đường Tam Hà - Đường Phú Châu - Đường Tô Ngọc Vân - Đường Gò Dưa - (cầu vượt Gò Dưa) - Đường Tỉnh lộ 43 - Quốc lộ 1 - Chợ nông sản Thủ Đức.

- Lượt về: Chợ nông sản Thủ Đức - Quốc lộ 1 - (quay đầu ngã tư Bình Phước) - Quốc lộ 1 - đường vòng chân cầu vượt Gò Dưa - Đường Gò Dưa - Đường Tô Ngọc Vân - Đường Phú Châu - Đường Tam Hà - Đường Tô Ngọc Vân - Đường Võ Văn Ngân - Đường

Đặng Văn Bi - Đường Nguyễn Văn Bá - Ngã 4 Bình Thái - Đường Đỗ Xuân Hợp - Đường D3 - Đường D6 - Đường Liên phường - Đường Đỗ Xuân Hợp - Đường Nguyễn Duy Trinh - Đường Lê Văn Thịnh - Đường Nguyễn Thị Định - (cầu Mỹ Thủy 2) - Đường Nguyễn Thị Định - Bến phà Cát Lái - (quay đầu) - Đường Nguyễn Thị Định - Bãi đậu xe trên Đường A.

4. Số lượng, chủng loại của xe khai thác trên tuyến:

- Tổng số xe cần thiết: 20 chiếc.
- Sức chứa: 55 chỗ (bao gồm số chỗ đứng và ngồi).
- Số cửa cho hành khách lên, xuống xe: 2 cửa.
- Nhãn hiệu: Golden Dragon
- Năm sản xuất: 2022.
- Màu sơn: xanh dương

5. Giá vé:

4.1. Giá vé lượt suốt tuyến: **6.000**đồng/HK.

4.2. Giá vé tập:**4.500** đồng (135.000/tập 30 vé)

4.3. Giá vé lượt dành cho học sinh, sinh viên: **3.000** đồng/HK.

IV. TUYỂN CHỢ PHƯỚC BÌNH – TRƯỜNG THPT HIỆP BÌNH (MST: 57)

1. Đặc điểm tuyến:

- Tên tuyến: **Chợ Phước Bình – Trường Thpt Hiệp Bình**, Mã số tuyến: **57**.
- Điểm đầu: **Chợ Phước Bình**
- Điểm cuối: **Trường THPT Hiệp Bình**
- Cự ly vận chuyển: 13.4 km.
- Số chuyến xe trong ngày: 130 chuyến/ngày

2. Biểu đồ chạy xe:

Stt	Các chỉ tiêu khai thác	Đơn vị tính	Thông số đề xuất
1	Tổng số chuyến xe hoạt động trong ngày	Chuyến/ngày	130
2	Thời gian hoạt động trong ngày	Giờ	
2.1	- Chợ Phước Bình		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		05 giờ 00
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		18 giờ 30
2.2	- Trường THPT Hiệp Bình		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		05 giờ 00
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		18 giờ 30
3	Số xe hoạt động theo biểu đồ chạy xe		Xe/ngày
4	Thời gian hành trình 01 chuyến xe	Phút/chuyến	42

3. Lộ trình tuyến:

- Lướt đi: Chợ Phước Bình (Trường trung cấp nghề TP.HCM cơ sở III) – Đường Đại lộ 3 - Đường số 20 - Đường số 9 - Đường số 6D - Đường số 18B - Đường Đại lộ 2 - Đường Đỗ Xuân Hợp - Đường Dương Đình Hội - Đường Đình Phong Phú - Đường Lê Văn Việt - Ngã 4 Thủ Đức - Đường Võ Văn Ngân - Đường Tô Ngọc Vân - Đường Phạm Văn Đồng – Đường Hiệp Bình - Trường THPT Hiệp Bình.

- Lướt về: Trường THPT Hiệp Bình – Đường Hiệp Bình - Đường Phạm Văn Đồng - Đường Tô Ngọc Vân - Đường Võ Văn Ngân - Ngã 4 Thủ Đức - Đường Lê Văn Việt - Đường Đình Phong Phú - Đường Dương Đình Hội - Đường Đỗ Xuân Hợp - Đường Đại lộ 2 - Đường số 18B - Đường số 6D - Đường số 9 - Đường số 20 - Đại lộ 3 - Bến chợ Phước Bình (Trường trung cấp nghề TP.HCM cơ sở III).

4. Số lượng, chủng loại của xe khai thác trên tuyến:

- Tổng số xe cần thiết: 11chiếc.
- Sức chứa: 55 chỗ (bao gồm số chỗ đứng và ngồi).
- Số cửa cho hành khách lên, xuống xe: 2 cửa.
- Nhãn hiệu: Golden Dragon
- Năm sản xuất: 2022.
- Màu sơn: xanh dương

5. Giá vé:

4.1. Giá vé lướt suốt tuyến: **5.000**đồng/HK.

4.2. Giá vé tập:**3.750** đồng (112.500đ/tập 30 vé)

4.3. Giá vé lướt dành cho học sinh, sinh viên: **3.000** đồng/HK.

V. TUYÊN CHỢ THẠNH MỸ LỢI – ĐẠI HỌC QUỐC GIA (MST: 99)

1. Đặc điểm tuyến:

- Tên tuyến: **Chợ Thạnh Mỹ Lợi – Đại Học Quốc Gia**, Mã số tuyến: **99**.
- Điểm đầu: **Chợ Thạnh Mỹ Lợi**
- Điểm cuối: **Đại Học Quốc Gia**
- Cự ly vận chuyên: 26.25 km.
- Số chuyến xe trong ngày: 162 chuyến/ngày

2. Biểu đồ chạy xe:

Stt	Các chỉ tiêu khai thác	Đơn vị tính	Thông số đề xuất
1	Tổng số chuyến xe hoạt động trong ngày	Chuyến/ngày	162
2	Thời gian hoạt động trong ngày	Giờ	
2.1	- Chợ Thạnh Mỹ Lợi		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		05 giờ 00
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		19 giờ 15

2.2	- Đại Học Quốc Gia		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		05 giờ 00
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		19 giờ 15
3	Số xe hoạt động theo biểu đồ chạy xe	Xe/ngày	19
4	Thời gian hành trình 01 chuyến xe	Phút/chuyến	65

3. Lộ trình tuyến:

- Lướt đi: Bến Khu dân cư Thạnh Mỹ Lợi (trước khu vui chơi thiếu nhi cách ngã 3 Trương Gia Mô – Đồng Văn Cống 100m) – Đường Trương Gia Mô – Đường Phạm Thiện Duật – Đường Nguyễn Khoa Đăng – Đường nội bộ khu dự án CN Sài Gòn – Đường Lâm Quang Ky – Đường Trương Văn Bang - Đường Phan Văn Đáng – Đường Đồng Văn Cống – Đường Mai Chí Thọ – Đường Xa lộ Hà Nội – Đường Tây Hòa – Đường Đỗ Xuân Hợp – Đường Tăng Nhơn Phú – Đường Đinh Phong Phú – Đường Lê Văn Việt – Đường Hoàng Hữu Nam – Đường Cầu Xây – Đường Nam Cao – Quốc lộ 1 – quay đầu trên cầu vượt – Quốc lộ 1 – Đường 621 – (rẽ phải) - Quảng trường Sáng tạo – Đường Lê Quý Đôn - Đường Nguyễn Du - Đường Mạc Đĩnh Chi - Đường Trần Đại Nghĩa – Ký túc xá B (Đại học Quốc Gia).

- Lướt về: Ký túc xá B (Đại học Quốc Gia) – Đường Trần Đại Nghĩa – Đường Mạc Đĩnh Chi – Đường Nguyễn Du – Đường Lê Quý Đôn – Quảng trường Sáng tạo – Đường 621 – Đường Song hành bờ Nam Quốc lộ 1 – Quốc lộ 1 – Đường vòng dưới chân cầu vượt trạm 2 – Cầu vượt trạm 2 – (Quay đầu tại đoạn dẫn cuối cầu vượt trạm 2) – Đường Nam Cao – Đường Cầu Xây – Đường Hoàng Hữu Nam – Đường Lê Văn Việt – Đường Đinh Phong Phú – Đường Tăng Nhơn Phú – Đường Đỗ Xuân Hợp – Đường Tây Hòa – Đường Xa lộ Hà Nội – Đường Mai Chí Thọ – Đường Đồng Văn Cống – Đường Bát Nàn – Đường Trương Văn Bang – Đường Lâm Quang Ky – Đường nội bộ khu dự án CN Sài Gòn – Đường Nguyễn Khoa Đăng – Đường Phạm Thiện Duật – Đường Trương Gia Mô – Bến Khu dân cư Thạnh Mỹ Lợi.

4. Số lượng, chủng loại của xe khai thác trên tuyến:

- Tổng số xe cần thiết: 19 chiếc.
- Sức chứa: 55 chỗ (bao gồm số chỗ đứng và ngồi).
- Số cửa cho hành khách lên, xuống xe: 2 cửa.
- Nhãn hiệu: Golden Dragon
- Năm sản xuất: 2022.
- Màu sơn: xanh dương

5. Giá vé:

4.1. Giá vé lướt suốt tuyến: **6.000**đồng/HK.

4.2. Giá vé tập:**4.500** đồng (135.000đ/tập 30 vé)

4.3. Giá vé lướt dành cho học sinh, sinh viên: **3.000** đồng/HK.

VI. TUYỂN KHU DU LỊCH BCR - LONG TRƯỜNG - KHU CHẾ XUẤT LINH TRUNG II (MST: 141)

1. Đặc điểm tuyến:

- Tên tuyến: **Khu du lịch BCR - Long Trường - Khu chế xuất Linh Trung II**, Mã số tuyến: **141**.

- Điểm đầu: **Khu du lịch BCR**

- Điểm cuối: **Khu chế xuất Linh Trung II**

- Cự ly vận chuyển: 21.8 km.

- Số chuyến xe trong ngày: 198 chuyến/ngày

2. Biểu đồ chạy xe:

Stt	Các chỉ tiêu khai thác	Đơn vị tính	Thông số đề xuất
1	Tổng số chuyến xe hoạt động trong ngày	Chuyến/ngày	198
2	Thời gian hoạt động trong ngày	Giờ	
2.1	- Khu du lịch The BCR		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		05 giờ 00
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		19 giờ 30
2.2	- Khu chế xuất Linh Trung II		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		05 giờ 00
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		19 giờ 30
3	Số xe hoạt động theo biểu đồ chạy xe		Xe/ngày
4	Thời gian hành trình 01 chuyến xe	Phút/chuyến	65

3. Lộ trình tuyến:

- Lướt đi: Khu du lịch The BCR - Đường Tam Đa - Đường Nguyễn Duy Trinh - Đường Lã Xuân Oai - Đường Làng Tăng Phú - Đường Lê Văn Việt - Ngã tư Thủ Đức - Đường Võ Văn Ngân - Đường Tô Ngọc Vân - Đường Tam Hà - Đường Phú Châu - Đường Tô Ngọc Vân - Đường Gò Dưa - cầu vượt Gò Dưa - Đường Tỉnh lộ 43 - Đường Nguyễn Thị Diệp - Đường Ngô Chí Quốc - Bến xe buýt Linh Trung II.

- Lướt về: Bến xe buýt Linh Trung II - Đường Ngô Chí Quốc - Đường Nguyễn Thị Diệp - Đường Tỉnh lộ 43 - cầu vượt Gò Dưa - Đường Gò Dưa - Đường Tô Ngọc Vân - Đường Võ Văn Ngân - Đường Ngã tư Thủ Đức - Đường Lê Văn Việt - Đường Làng Tăng Phú - Đường Lã Xuân Oai - Đường Nguyễn Duy Trinh - Đường Tam Đa - Khu du lịch The BCR.

4. Số lượng, chủng loại của xe khai thác trên tuyến:

- Tổng số xe cần thiết: 21 chiếc.

- Sức chứa: 55 chỗ (bao gồm số chỗ đứng và ngồi).

- Số cửa cho hành khách lên, xuống xe: 2 cửa.

- Nhãn hiệu: Golden Dragon

- Năm sản xuất: 2022.

- Màu sơn: xanh dương

5. Giá vé:

4.1. Giá vé lượt suốt tuyến: **6.000**đồng/HK.

4.2. Giá vé tập:**4.500** đồng (135.000đ/tập 30 vé)

4.3. Giá vé lượt dành cho học sinh, sinh viên: **3.000** đồng/HK.

VII. TUYỂN BẾN XE BUÝT CHỢ LỚN – BẾN XE BUÝT TÂN PHÚ (MST: 16)

1. Đặc điểm tuyến:

- Tên tuyến: **Bến xe buýt Chợ Lớn – Bến xe buýt Tân Phú**, Mã số tuyến: **16**.
- Điểm đầu: **Bến xe buýt Chợ Lớn**
- Điểm cuối: **Bến xe buýt Tân Phú**
- cự ly vận chuyển: 11 km.
- Số chuyến xe trong ngày: 100 chuyến/ngày

2. Biểu đồ chạy xe:

Stt	Các chỉ tiêu khai thác	Đơn vị tính	Thông số đề xuất
1	Tổng số chuyến xe hoạt động trong ngày	Chuyến/ngày	100
2	Thời gian hoạt động trong ngày	Giờ	
2.1	- Bến xe buýt Chợ Lớn		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		05 giờ 00
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		19 giờ 00
2.2	- Bến xe buýt Tân Phú		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		05 giờ 00
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		19 giờ 00
3	Số xe hoạt động theo biểu đồ chạy xe		Xe/ngày
4	Thời gian hành trình 01 chuyến xe	Phút/chuyến	55

3. Lộ trình tuyến:

- Lượt đi: Bến xe buýt Chợ Lớn (Bến A) - Đường Lê Quang Sung - Đường Nguyễn Thị Nhỏ - Đường Hồng Bàng - Đường Tân Hòa Đông - Đường Trương Phước Phan - Đường Chiến Lược – Đường Bình Trị Đông - Đường Hương lộ 2 - Đường Mã Lò - Đường Tân Kỳ Tân Quý - Đường Kênh nước đen – Đường Ấp Chiến Lược – Đường Tân Kỳ Tân Quý-hẻm 414 Tân Kỳ Tân Quý - Đường Bờ Bao Tân Thắng - Đường Lê Trọng Tấn - Đường Dương Đức Hiền - Đường Chế Lan Viên - Đường Trường Chinh - Bến xe buýt Tân Phú.

- Lượt về: Bến xe buýt Tân Phú - Đường Trường Chinh - (quay đầu tại giao lộ Trường Chinh - Hồ Đắc Di) - Đường Trường Chinh - (quay đầu tại giao lộ Trường Chinh – Đường Phạm Văn Bạch) - Đường Trường Chinh - Đường Chế Lan Viên - Đường Dương Đức Hiền - Đường Lê Trọng Tấn - Đường Bờ Bao Tân Thắng - Đường D2 - Đường Tân Kỳ Tân Quý - Đường Mã Lò - đường Hương lộ 2 - Đường Bình Trị Đông - Đường Chiến

Lược - Đường Trương Phước Phan - Đường Tân Hòa Đông - Vòng xoay Phú Lâm - Đường Hồng Bàng - Đường Nguyễn Trãi - Đường Phú Hữu - Bến xe buýt Chợ Lớn (Bến A).

4. Số lượng, chủng loại của xe khai thác trên tuyến:

- Tổng số xe cần thiết: 12 chiếc.
- Sức chứa: 55 chỗ (bao gồm số chỗ đứng và ngồi).
- Số cửa cho hành khách lên, xuống xe: 2 cửa.
- Nhãn hiệu: Golden Dragon
- Năm sản xuất: 2022.
- Màu sơn: xanh dương

5. Giá vé:

4.1. Giá vé lượt suốt tuyến: **6.000**đồng/HK.

4.2. Giá vé tập:**4.500** đồng (135.000/tập 30 vé)

4.3. Giá vé lượt dành cho học sinh, sinh viên: **3.000** đồng/HK.

VIII. TUYẾN BẾN XE MIỀN TÂY – NGÃ TƯ BỐN XÃ – BẾN XE AN SƯƠNG (MST: 41)

1. Đặc điểm tuyến:

- Tên tuyến: **Bến xe Miền Tây – Ngã tư Bốn xã – Bến xe An Sương**, Mã số tuyến: **41**.
- Điểm đầu: **Bến xe Miền Tây**
- Điểm cuối: **Bến xe An Sương**
- Cự ly vận chuyển: 22.15 km.
- Số chuyến xe trong ngày: 144 chuyến/ngày

2. Biểu đồ chạy xe:

Stt	Các chỉ tiêu khai thác	Đơn vị tính	Thông số đề xuất
1	Tổng số chuyến xe hoạt động trong ngày	Chuyến/ngày	144
2	Thời gian hoạt động trong ngày	Giờ	
2.1	- Bến xe Miền Tây		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		05 giờ 00
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		19 giờ 20
2.2	- Bến xe An Sương		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		05 giờ 00
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		19 giờ 20
3	Số xe hoạt động theo biểu đồ chạy xe		Xe/ngày
4	Thời gian hành trình 01 chuyến xe	Phút/chuyến	60

3. Lộ trình tuyến:

- Lướt đi: Bến xe Miền Tây - đường Kinh Dương Vương - đường Tên Lửa - đường số 11A - đường số 34 - đường số 1 - đường Tên Lửa - đường Tỉnh lộ 10 - đường Mã Lò - đường Lê Văn Quới (Ngã 4 Bốn xã) - đường Bình Long - đường Văn Cao - đường Tân Hương - đường Độc Lập - đường Tân Sơn Nhì - đường Gò Dầu - đường Cầu Xéo - đường Tân Kỳ Tân Quý - đường Lê Trọng Tấn - đường Tây Thạnh - đường Trường Chinh - Quốc lộ 22 (quay đầu tại Công ty Việt Hưng) - Bến xe An Sương.

- Lướt về: Bến xe An Sương - Quốc lộ 22 - đường Trường Chinh - đường Tây Thạnh - đường Lê Trọng Tấn - đường Tân Kỳ Tân Quý - đường Cầu Xéo - đường Gò Dầu - đường Tân Sơn Nhì - đường Độc Lập - đường Tân Hương - đường Văn Cao - đường Bình Long - (Ngã 4 Bốn xã) - đường Lê Văn Quới - đường Mã Lò - đường Tỉnh lộ 10 - đường Tên Lửa - đường số 1 - đường số 34 - đường số 11A - đường Tên Lửa - đường Kinh Dương Vương - Bến xe Miền Tây.

4. Số lượng, chủng loại của xe khai thác trên tuyến:

- Tổng số xe cần thiết: 14 chiếc.
- Sức chứa: 55 chỗ (bao gồm số chỗ đứng và ngồi).
- Số cửa cho hành khách lên, xuống xe: 2 cửa.
- Nhãn hiệu: Golden Dragon
- Năm sản xuất: 2022.
- Màu sơn: xanh dương

5. Giá vé:

4.1. Giá vé lướt suốt tuyến: **6.000**đồng/HK.

4.2. Giá vé tập:**4.500** đồng (135.00đ/tập 30 vé)

4.3. Giá vé lướt dành cho học sinh, sinh viên: **3.000** đồng/HK.

IX. TUYỂN BẾN XE BUÝT CHỢ LỚN - KHU CÔNG NGHIỆP LÊ MINH XUÂN (MST: 61)

1. Đặc điểm tuyến:

- Tên tuyến: **BẾN XE BUÝT CHỢ LỚN - KHU CÔNG NGHIỆP LÊ MINH XUÂN**, Mã số tuyến: **61**.
- Điểm đầu: **Bến xe buýt Chợ Lớn**
- Điểm cuối: **Khu công nghiệp Lê Minh Xuân**
- Cự ly vận chuyển: 11.72 km.
- Số chuyến xe trong ngày: 130 chuyến/ngày

2. Biểu đồ chạy xe:

Stt	Các chỉ tiêu khai thác	Đơn vị tính	Thông số đề xuất
1	Tổng số chuyến xe hoạt động trong ngày	Chuyến/ngày	130
2	Thời gian hoạt động trong ngày	Giờ	
2.1	- Bến xe buýt Chợ Lớn		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		04 giờ 45
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		19 giờ 00
2.2	- Khu công nghiệp Lê Minh Xuân		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		04 giờ 45
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		19 giờ 00
3	Số xe hoạt động theo biểu đồ chạy xe		Xe/ngày
4	Thời gian hành trình 01 chuyến xe	Phút/chuyến	50

3. Lộ trình tuyến:

- Lướt đi: Bến xe buýt Chợ Lớn (Bến B) - Đường Lê Quang Sung - Đường Phạm Đình Hồ - Đường Hậu Giang - Đường Nguyễn Văn Luông - Đường số 26 - Đường Trần Văn Kiêu - Đường Vành Đai - Đường số 44 - Đường số 59 - Đường An Dương Vương - Đường Kinh Dương Vương - Đường Quốc lộ 1 - Đường Trần Đại Nghĩa - Khu công nghiệp Lê Minh Xuân (dưới chân cầu kênh B).

- Lướt về: Khu công nghiệp Lê Minh Xuân - Đường Trần Đại Nghĩa - Đường Quốc lộ 1 - Đường Kinh Dương Vương - Đường An Dương Vương - Đường số 59 - Đường số 44 - Đường Vành Đai - Đường Trần Văn Kiêu - Đường số 26 - Đường Nguyễn Văn Luông - Đường Hậu Giang - Đường Tháp Mười - Đường Chu Văn An - Bến xe buýt Chợ Lớn (Bến B).

4. Số lượng, chủng loại của xe khai thác trên tuyến:

- Tổng số xe cần thiết: 11 chiếc.
- Sức chứa: 55 chỗ (bao gồm số chỗ đứng và ngồi).
- Số cửa cho hành khách lên, xuống xe: 2 cửa.
- Nhãn hiệu: Golden Dragon
- Năm sản xuất: 2022.

- Màu sơn: xanh dương

5. Giá vé:

4.1. Giá vé lượt suốt tuyến: **6.000**đồng/HK.

4.2. Giá vé tập:**4.500** đồng (135.000đ/tập 30 vé)

4.3. Giá vé lượt dành cho học sinh, sinh viên: **3.000** đồng/HK.

X. TUYỂN CHỢ BÌNH CHÁNH – KHU CÔNG NGHIỆP LÊ MINH XUÂN (MST: 73)

1. Đặc điểm tuyến:

- Tên tuyến: **CHỢ BÌNH CHÁNH – KHU CÔNG NGHIỆP LÊ MINH XUÂN**, Mã số tuyến: **73**.

- Điểm đầu: **Chợ Bình Chánh**

- Điểm cuối: **Khu công nghiệp Lê Minh Xuân**

- cự ly vận chuyển: 22.35 km.

- Số chuyến xe trong ngày: 132 chuyến/ngày

2. Biểu đồ chạy xe:

Stt	Các chỉ tiêu khai thác	Đơn vị tính	Thông số đề xuất
1	Tổng số chuyến xe hoạt động trong ngày	Chuyến/ngày	132
2	Thời gian hoạt động trong ngày	Giờ	
2.1	- Chợ Bình Chánh		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		04 giờ 30
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		19 giờ 00
2.2	- Khu công nghiệp Lê Minh Xuân		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		04 giờ 30
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		19 giờ 00
3	Số xe hoạt động theo biểu đồ chạy xe		Xe/ngày
4	Thời gian hành trình 01 chuyến xe	Phút/chuyến	60

3. Lộ trình tuyến:

- Lượt đi: Chợ Bình Chánh – Quốc lộ 1 – Đường Bùi Thanh Khiết – Đường Nguyễn Hữu Trí – Đường Tân Túc – quay đầu tại nút giao với đường số 6 – Đường Tân Túc – Đường Nguyễn Hữu Trí – Cầu Chợ Đệm – đường Nguyễn Cửu Phú – Tỉnh lộ 10 – Quốc lộ 1 – Đường số 7 – Đường Trần Thanh Mại – Tỉnh lộ 10 – Đường Láng Le Bầu Cò – Khu công nghiệp Lê Minh Xuân

- Lượt về: Khu công nghiệp Lê Minh Xuân – Đường Láng Le Bầu Cò – Tỉnh lộ 10 – Quốc lộ 1 – Đường số 7 – Đường Trần Thanh Mại – Tỉnh lộ 10 – Đường Nguyễn Cửu Phú – Cầu Chợ Đệm – Đường Nguyễn Hữu Trí - Đường Bùi Thanh Khiết – Quốc lộ 1 – Đường Đinh Đức Thiện – Đường Trịnh Như Khuê – Đường 18B – Chợ Bình Chánh.

4. Số lượng, chủng loại của xe khai thác trên tuyến:

- Tổng số xe cần thiết: 12 chiếc.
- Sức chứa: 55 chỗ (bao gồm số chỗ đứng và ngồi).
- Số cửa cho hành khách lên, xuống xe: 2 cửa.
- Nhãn hiệu: Golden Dragon
- Năm sản xuất: 2022.
- Màu sơn: xanh dương

5. Giá vé:

4.1. Giá vé lượt suốt tuyến: **6.000**đồng/HK.

4.2. Giá vé tập:**4.500** đồng (135.000đ/tập 30 vé)

4.3. Giá vé lượt dành cho học sinh, sinh viên: **3.000** đồng/HK.

XI. TUYỂN BẾN XE MIỀN TÂY - BẾN XE AN SƯƠNG (MST: 151)

1. Đặc điểm tuyến:

- Tên tuyến: **BẾN XE MIỀN TÂY - BẾN XE AN SƯƠNG**, Mã số tuyến: **151**.
- Điểm đầu: **Bến xe Miền Tây**
- Điểm cuối: **Bến xe An Sương**
- Cự ly vận chuyên: 17.2 km.
- Số chuyến xe trong ngày: 216 chuyến/ngày

2. Biểu đồ chạy xe:

Stt	Các chỉ tiêu khai thác	Đơn vị tính	Thông số đề xuất
1	Tổng số chuyến xe hoạt động trong ngày	Chuyến/ngày	216
2	Thời gian hoạt động trong ngày	Giờ	
2.1	- Bến xe Miền Tây		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		04 giờ 00
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		20 giờ 00
2.2	- Bến xe An Sương		
a	+ Chuyến đầu tiên xuất bến		04 giờ 45
b	+ Chuyến cuối cùng xuất bến		20 giờ 00
3	Số xe hoạt động theo biểu đồ chạy xe		Xe/ngày
4	Thời gian hành trình 01 chuyến xe	Phút/chuyến	50

3. Lộ trình tuyến:

- Lướt đi: Bến xe Miền Tây - Đường Kinh Dương Vương - Đường Hồ Học Lãm - Quốc lộ 1 - nút giao thông An Sương - Quốc lộ 22 - Bến xe An Sương (Quay đầu tại Ngã 3 Công ty Việt Hưng).

- Lướt về: Bến Xe An Sương - Quốc Lộ 22 - Ngã 4 An Sương - Quốc Lộ 1- Đường Hồ Ngọc Lãm - Đường Kinh Dương Vương - Bến Xe Miền Tây.

4. Số lượng, chủng loại của xe khai thác trên tuyến:

- Tổng số xe cần thiết: 17 chiếc.
- Sức chứa: 55 chỗ (bao gồm số chỗ đứng và ngồi).
- Số cửa cho hành khách lên, xuống xe: 2 cửa.
- Nhãn hiệu: Golden Dragon.
- Năm sản xuất: 2022.
- Màu sơn: xanh dương.

5. Giá vé:

4.1. Giá vé lướt suốt tuyến: **6.000**đồng/HK.

4.2. Giá vé tập:**4.500** đồng (135.000đ/tập 30 vé)

4.3. Giá vé lướt dành cho học sinh, sinh viên: **3.000** đồng/HK.

Trân trọng cảm ơn./.